

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM KỲ
TỈNH QUẢNG NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 11 /2020/HS-ST
Ngày 20-02-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ - TỈNH QUẢNG NAM

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Tấn Long

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Nguyễn Hồng Châu,
2. Ông Trần Tiến Cường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam tiến hành mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 06/2020/TLHS-ST ngày 20 tháng 01 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Sao T, sinh ngày 10 tháng 01 năm 1994; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn 6, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Công nhân; giới tính: Nữ; trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Cadong; con ông Nguyễn Sỹ T (đã chết) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1972; tiền án, tiền sự: Chưa; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Đinh Thị H, sinh năm 2000; trú tại: Thôn 6, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Nam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Thị Sao T và chị Đinh Thị H cùng ở cùng phòng B107 khu ký túc xá P, thành phố T. Ngày 22-10-2019, bị cáo Nguyễn Thị Sao T lén lút trộm cắp của chị H 01 thẻ ATM và 01 chứng minh nhân dân cất giấu vào ba lô rồi về quê tại huyện B để làm biên kiểm soát và giấy đăng ký xe mô tô, xe máy. Sau khi làm xong biên số xe, bị cáo sử dụng chiếc xe của mình (BKS 92V1-107.38) xuống lại thành phố T, trên đường về lại khu ký túc xá P, bị cáo đi vào trụ ATM bên đường, cho thẻ vào cây ATM rút 04 lần được số tiền 13.100.000 đồng. Số tiền trên bị cáo đã tiêu xài hết 800.000 đồng, còn lại cất giấu trong túi màu đen để tại chân giường trong phòng ký túc, 01 thẻ ATM và 01 chứng minh nhân dân cất giấu trong gói của bị cáo. Cơ quan

Cảnh sát điều tra đã thu giữ 01 ATM ngân hàng BIDV và 01 chứng minh nhân dân mang tên Đinh Thị H cùng số tiền 12.300.000 đồng và trả lại cho bị hại, bị cáo tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 800.000 đồng, bị hại không có yêu cầu gì thêm về dân sự, có đơn yêu cầu không xử lý đối với bị cáo.

Cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 16-01-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ truy tố bị cáo Nguyễn Thị Sao T về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Sao T phạm tội "*Trộm cắp tài sản*"; áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Sao T từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ, không khấu trừ thu nhập của bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về tố tụng:** Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Kỳ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Kết quả tranh tụng tại phiên tòa xác định được: Ngày 22-10-2019, bị cáo Nguyễn Thị Sao T lén lút trộm cắp 01 thẻ ATM và 01 chứng minh nhân dân của chị Đinh Thị H cất giấu vào balô rồi về quê tại huyện B. Sau khi xuống lại thành phố T, bị cáo đi vào trụ ATM dùng thẻ ATM rút 04 lần để chiếm đoạt của bị hại số tiền 13.100.000 đồng. Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Thị Sao T đã phạm tội "*Trộm cắp tài sản*", quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ truy tố là đúng pháp luật.

[2.2] Bị cáo Nguyễn Thị Sao T có đầy đủ nhận thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện nên cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng để răn đe, giáo dục đồng thời phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình tố tụng, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống trong vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn; gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo của địa phương. Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm

nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, đồng thời xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, nơi cư trú rõ ràng, vì vậy chỉ cần áp dụng loại hình phạt cải tạo không giam giữ, giao bị cáo về cho chính quyền địa phương quản lý, giáo dục là phù hợp. Bị cáo không có công việc ổn định, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo nên không khấu trừ thu nhập của bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

[2.3] *Trách nhiệm dân sự*: Bị hại Đinh Thị H đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự nên không giải quyết.

[2.4] *Về án phí*: Bị cáo Nguyễn Thị Sao T thuộc diện hộ nghèo, là người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn tiền án phí nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Căn cứ Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thị Sao T** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Sao T 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời gian cải tạo không giam giữ được tính kể từ ngày Ủy ban nhân dân xã Trà Bui, huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo Nguyễn Thị Sao T cho Ủy ban nhân dân xã Trà Bui giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo Nguyễn Thị Sao T có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

2. Bị cáo Nguyễn Thị Sao T được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Cơ quan thi hành án dân sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(*đã ký*)

Đinh Tấn Long